TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS - ST
Ngày 27 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Huế; nghề nghiệp: Giáo viên trường THPT Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

2. Bà Nguyễn Thị Hà; nghề nghiệp: Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã Thượng Tân Lộc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đào Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2025/TLST - HS ngày 16 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Nhân Đ, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1993; tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Ba Đ, xã Hồng L, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Nhân L và bà Giản Thị H; vợ: Trần Thi Ng (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11 tháng 7 năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm tù vê tội "Cố ý gây thương tích". Hiện đã chấp hành xong hình phạt.

Tại bản án số 333/2024/HS - ST ngày 29/10/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 15.000.000 đồng về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Hiện đã chấp hành xong hình phạt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt

Bi hại: Chị Trần Thị Ng, sinh năm 2002; nơi cư trú: Xóm 3, xã Nam L, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 3 năm 2018, Nguyễn Nhân Đ gặp gỡ và quen biết chị Trần Thị Ng (sinh ngày 02/9/2002, trú tại xóm 3, xã Nam Lĩnh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An) sau đó hai người nảy sinh tình cảm yêu đương nam nữ và quan hệ tình dục với nhau. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 5/2018 (không nhớ ngày cụ thể) khi Nguyễn Nhân Đ bị đứt tay thì Trần Thị Ng đến chăm sóc tại nhà Đ ở xóm Ba Đình, xã Hồng Long (nay là xã Xuân Hồng), huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Sau đó hai người cùng nằm lên chiếc giường được đặt ở góc gian nhà chính, ôm ấp vuốt ve rồi cùng tự nguyện cởi quần áo và quan hệ tình dục tự nguyện với nhau. Sau khi quan hệ tình dục xong thì hai người tự mặc quần áo (thời điểm quan hệ tình dục lần đầu với Đ thì Nguyệt chưa đủ 16 tuổi).

Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 6/2018 (không nhớ ngày cụ thể) Trần Thị Ng tiếp tục đến nhà Nguyễn Nhân Đ chơi. Sau đó, hai người cùng nằm lên chiếc giường được đặt ở góc gian nhà chính ôm ấp vuốt ve rồi cùng tự nguyện cởi quần áo rồi quan hệ tình dục tự nguyện với nhau. Sau khi quan hệ tình dục xong thì hai người tự mặc quần áo (thời điểm này cháu Trần Thị Ng chưa đủ 16 tuổi) .

Sau những lần quan hệ tình dục nói trên, Nguyễn Nhân Đ và Trần Thị Ng còn quan hệ tình dục nhiều lần khác tại nhà của Nguyễn Nhân Đ nhưng không nhớ rõ cụ thể thời gian.

Đến ngày 19/6/2018, Trần Thị Ng đi khám sức khỏe tại phòng khám đa khoa Tân Thanh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An thì phát hiện mình đã có thai. Đến ngày 22/7/2018, hai bên gia đình tổ chức đám cưới cho Nguyệt và Đ nhưng do thời điểm này Nguyệt chưa đủ 18 tuổi nên không đăng ký kết hôn. Đến 14 giờ 45 phút ngày 19/02/2019, Trần Thị Ng đã sinh con trai tại Bệnh viện đa khoa thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An và đặt tên cháu là Nguyễn Nhân Trần Quốc T. Ngày 02/03/2021 Trần Thị Ng và Nguyễn Nhân Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nam Lĩnh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Tại Kết luận giám định Gen số: 8473/KL-KTHS ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *"Nguyễn Nhân Đ và cháu Nguyễn Nhân Trần Quốc T có quan hệ huyết thống cha đẻ - con đẻ với nhau."*

Tại bản cáo trạng số 09/CT - VKS - NĐ ngày 15/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Nhân Đ về

"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Nhân Đ và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhân Đ từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn truy tố. Bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì.

Bị hại chị Trần Thị Ng thừa nhận chị và bị cáo nhiều lần quan hệ tình dục với nhau khi chị Nguyệt chưa đủ 16 tuổi, những lần quan hệ tình dục giữa bị cáo và bị hại đều tự nguyện, bị cáo không ép buộc chị. Cháu Nguyễn Nhân Trần Quốc T đúng là con ruột của chị Nguyệt với bị cáo Nguyễn Nhân Đ. Chị Trần Thị Ng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hinh phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ tại địa phương để có thời gian chăm sóc con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng thời gian từ tháng 05/2018 đến tháng 8/2018 tại nhà của Nguyễn Nhân Đ thuộc xóm Ba Đình, xã Hồng Long (nay là xã Xuân Hồng), huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Nhân Đ đã có hành vi quan hệ tình dục nhiều lần với chị

Trần Thị Ng, sinh ngày 02/9/2002 khi chị Nguyệt chưa đủ 16 tuổi dẫn đến hậu quả làm Nguyệt mang thai, sinh con vào ngày 19/02/2019.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn truy tố bị cáo Nguyễn Nhân Đ là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm quyền được bảo vệ về thân thể, nhân phẩm danh dự và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ em mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục của dân tộc. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 11 tháng 7 năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích"; ngày 29/10/2024 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 15.000.000 đồng về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên, cũng thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Việc bị cáo giao cấu với bị hại xuất phát từ tình cảm nam nữ và được sự đồng ý của bị hại. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại đề giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có bố là Nguyễn Nhân Lương được Ban liên lạc cựu chiến binh toàn quốc mặt trận Vị Xuyên - Hà Tuyên - Quân khu II tặng kỷ niệm chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Như vậy, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật và hình phạt: Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhân Đ 03 (ba) năm tù, về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án".

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Nhân Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. /.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi Cục THADS huyện Nam Đàn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thị Phương